

ASEANの特許・意匠・商標調査

特許庁委託「ASEAN産業財産権データベース調査」
「ASEAN産業財産権データベースから得られる統計情報」

2021年7月9日
アジア特許情報研究会
中西昌弘(特許・実案)
伊藤徹男(意匠・商標)



目 次

1. ASEAN各国知財データベース概要
2. ASEANの特許・実用新案(小特許)調査
ベトナムIPデータベース
3. ASEANの意匠・商標調査
ベトナムIPデータベース
4. ASEAN産業財産権データベースから得られる統計情報
ミャンマーを除くASEAN9か国の特許・実案、意匠、商標

1. ASEAN各国知財データベースの概要

		ID	MY	PH	SG	TH	VN
特許・ 実用新案	各国知的財産庁	○	○	○	○	○	●
	PATENTSCOPE	○	○	○	○	○	●
	ASEAN PATENTSCOPE	○	○	○	○	○	●
	FOPISE	—	—	—	○	○	●
意匠	各国知的財産庁	○	○	○	○	○	●
	DesignView	—	—	○	—	—	—
	ASEAN DesignView	○	○	○	○	○	●
	Global Design	○	○	—	○	○	●
	Hague Express	△	—	—	△	—	▲
商標	各国知的財産庁	○	○	—	○	○	●
	TMview	—	○	○	—	○	—
	ASEAN TMview	○	○	○	○	○	●
	Global Brand	○	○	○	○	○	●
	Madrid Monitor	△	△	△	△	△	▲
	FOPISE	—	—	—	—	○	●

ID:インドネシア、MY:マレーシア、PH:フィリピン、SG:シンガポール、TH:タイ、VN:ベトナム
Hague Express、Madrid Monitorは国際出願分のみ収録。

3. ASEANの意匠・商標データベース

意匠データベース

- ① ASEAN各庁データベース BN, ID, KH, LA, MY, PH, SG, TH, VN
- ② ASEAN DesignView(EUIPO) BN, ID, KH, LA, MY, PH, SG, TH, VN
<http://www.asean-designview.org/tmdsview-web/welcome>
- ③ DesignView(EUIPO) PH
<https://www.tmdn.org/tmdsview-web/welcome>
- ④ Global Design Database(WIPO) BN, ID, KH, LA, MY, SG, TH, VN
<http://www.wipo.int/designdb/en/index.jsp>
- ⑤ Hague Express(WIPO) BN, ID, KH, SG, VN
<http://www.wipo.int/designdb/hague/en/>

EUIPO (欧州連合知的財産庁 : European Union Intellectual Property Office)

商標データベース

- ①ASEAN各庁データベース BN, ID, KH, LA, MY, SG, TH, VN
- ②ASEAN TMview(EUIPO) BN, ID, KH, LA, MY, PH, SG, TH, VN
<http://www.asean-tmview.org/tmview/welcome>
- ③TMview(EUIPO) MY, PH, TH
<https://www.tmdn.org/tmview/welcome>
- ④Global Brand Database(WIPO) BN, ID, KH, LA, MY, PH, SG, TH, VN
<http://www.wipo.int/branddb/en/index.jsp>
- ⑤FOPISE(JPO) TH, VN
<https://www.foreignsearch.jpo.go.jp/>
- ⑥Madrid Monitor(WIPO) BN, ID, KH, LA, MY, PH, SG, TH, VN
(収録が乏しい)
<http://www.wipo.int/madrid/monitor/en/index.jsp>

ベトナムIPデータベース

- 1) ベトナム国家知的財産庁(IPLib)
- 2) ベトナム国家知的財産庁(WIPO IPAS)
- 3) ベトナム知的財産研究所(VIPRI)

ベトナム国家知的財産庁(IP Viet Nam)

(<http://www.noip.gov.vn/>)

BỘ KHOA HỌC VÀ CÔNG NGHỆ
CỤC SỞ HỮU TRÍ TUỆ
Intellectual Property Office of Viet Nam

IP VIET NAM

GIỚI THIỆU CÁC ĐỐI TƯỢNG SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP VĂN BẢN PHÁP LUẬT - QUY CHẾ DỊCH VỤ CÔNG

Ngày 16/01/2021 Hỏi đáp Khảo sát RSS Sơ đồ Thư điện tử **Tiếng Anh**

HAPPY NEW YEAR 2021
Chào Mừng Năm Mới

Năm chủ tịch ASEAN 2020: Những dấu ấn của Việt Nam trong hợp tác ASEAN về sở hữu trí tuệ

Văn hóa sở hữu trí tuệ: Cần tạo dựng một nền tảng bền vững và toàn diện

Năm chủ tịch ASEAN 2020: Những dấu ấn của Việt Nam trong hợp tác ASEAN về sở hữu trí tuệ

Hội thảo "Tham vấn về dự án Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Sở hữu trí tuệ"

Dự án sở hữu trí tuệ thành công cụ quan trọng nâng cao năng lực cạnh tranh của quốc gia

Đề nghị góp ý Dự thảo Thông tư và Bản giải trình các nội dung Dự thảo Thông tư quy định quản lý thực hiện

Sáng chế Kiểu dáng công nghiệp Nhãn hiệu Chỉ dẫn địa lý Thiết kế bố trí

IPLib (http://iplib.noip.gov.vn/WebUI/WLogin.php)



The screenshot shows the top navigation bar of the IPLib website. On the left is the 'IP Lib' logo. The center contains the text 'NATIONAL OFFICE OF INTELLECTUAL PROPERTY OF VIETNAM' and 'Industrial Property Digital Library (IP LIB)'. On the right, there are radio buttons for 'English' (selected) and 'Tiếng Việt'. Below the navigation bar, the date 'Wed, 26/05/2021' is displayed on the left, and 'Home Help About' links are on the right. A left sidebar menu includes 'Home', 'Patent', 'Industrial Design', and 'Trade Mark' with corresponding icons. The main content area is titled 'INTRODUCTION' and contains a welcome message, search instructions, update schedule, contact information, and a link to other countries' IP LIBs.

IP Lib NATIONAL OFFICE OF INTELLECTUAL PROPERTY OF VIETNAM
Industrial Property Digital Library (IP LIB) English Tiếng Việt
Wed, 26/05/2021 Home Help About

Home
Patent
Industrial Design
Trade Mark

INTRODUCTION

Welcome to The Industrial Property Digital Library (IP-Lib) of The National Office of Intellectual Property of Vietnam.

In this web site you can search information on patent, industrial design, trade mark which is published **un-examined** or is **granted**. Please click on the link: **Patent**, **Industrial Design** or **Trade Mark** on the left side to go to query creation screen for each IP type.

IP-Lib is scheduled to update once per month after issuing of IP Gazette.

Any comment please send to: congngethongtin@noip.gov.v

You can link to popular IP LIB of other countries in the world :

WIPO IPASシステム

(<http://wipopublish.noip.gov.vn/wopublish-search/public/home>)

Help About English (0)


ip Viet Nam BỘ KHOA HỌC VÀ CÔNG NGHỆ CỤC SỞ HỮU TRÍ TUỆ INTELLECTUAL PROPERTY OFFICE OF VIETNAM

Designs Patents Trademarks

Flag	Country	Patents	Designs	Trademarks
	Vietnam	81100	44875	63306

ベトナム知的財産研究所(VIPRI)

(<http://ipplatform.vipri.gov.vn/database>)



INDUSTRIAL PROPERTY DATA AND SERVICE PLATFORM
NỀN TẢNG DỮ LIỆU VÀ DỊCH VỤ SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP

Sign in | Register | VN | EN

HOME > IP SEARCH



GIỚI THIỆU VỀ TRA CỨU THÔNG TIN

- Module "Tra cứu thông tin" gồm các Công cụ tra cứu (đơn giản, cơ bản, nâng cao) cho từng đối tượng SHCN (Sáng chế, Kiểu dáng công nghiệp, Nhân hiệu, Chỉ dẫn địa lý) và các Cơ sở dữ liệu liên kết của các Tổ chức sở hữu trí tuệ quốc gia, khu vực, quốc tế quản lý.

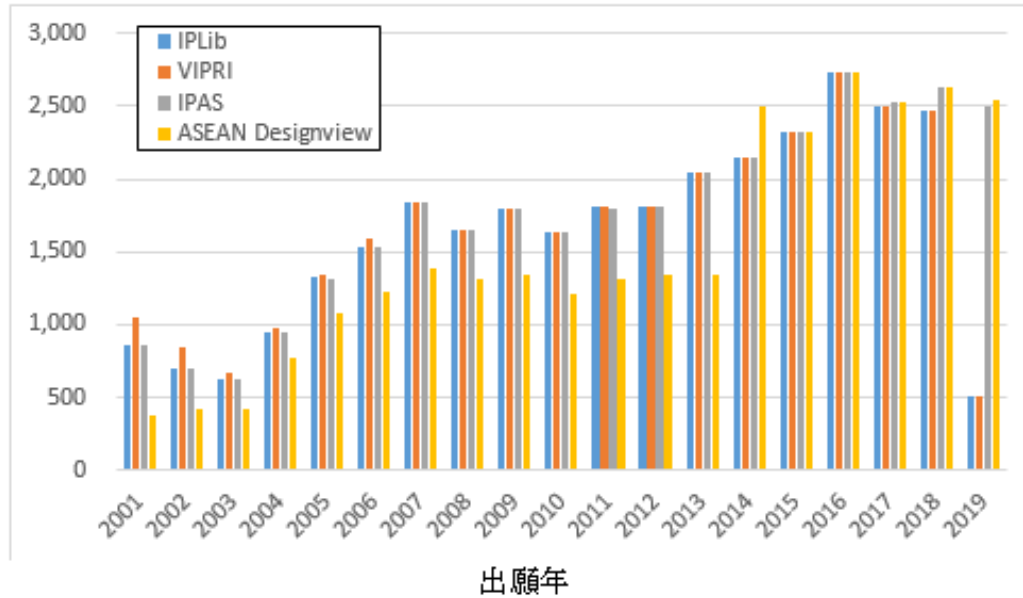
- Người dùng có thể thực hiện tra cứu thông tin về các đối tượng SHCN đăng ký bảo hộ tại Việt Nam bằng cách sử dụng các Công cụ tra cứu nêu trên và tra cứu thông tin về các đối tượng SHCN đăng ký bảo hộ ở nước ngoài bằng cách sử dụng các công cụ tra cứu trong Cơ sở dữ liệu liên kết phù hợp trong Danh mục các Cơ sở dữ liệu liên kết.

SEARCH

-  PATENT
-  INDUSTRIAL DESIGN
-  TRADE MARK
-  GEOGRAPHICAL INDICATION
-  LINK DATABASE

意匠・商標収録(VN)

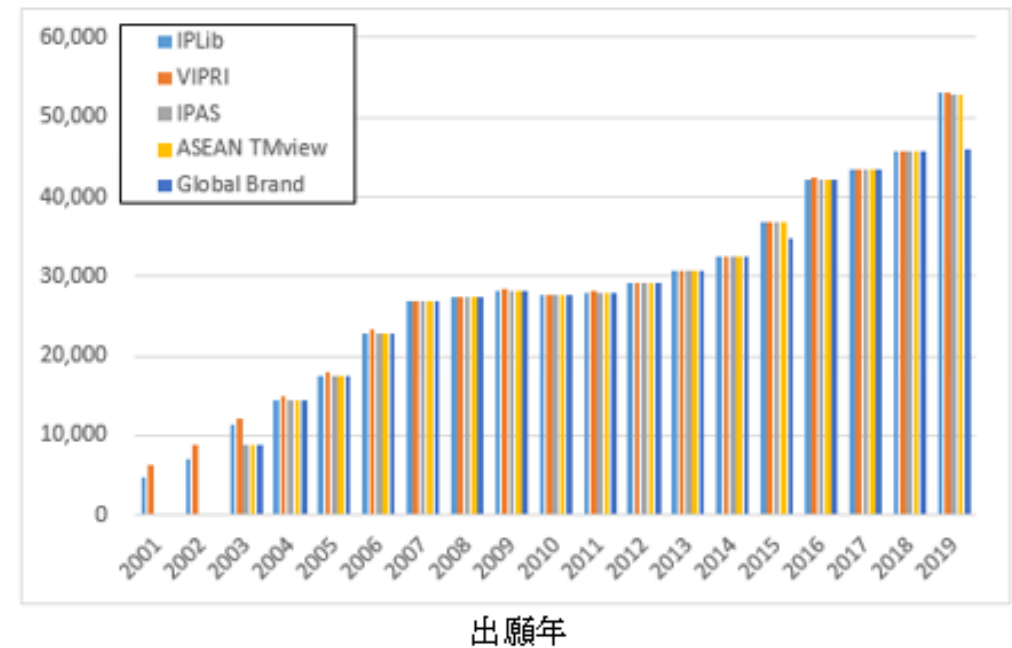
意匠出願推移



IPLib, VIPRIの意匠収録は2019/4まで。

出願収録情報:
2021年2月1日現在

商標出願推移



WIPO IPASシステム(意匠検索画面)

Advanced Search検索画面

Advanced Search 検索可能項目

Office Code	登録序コード
File Type	文献種別
Title	意匠名称
Status	法律状態
Internal Status	内部法律状態
Status Code	法律状態コード
Locarno Classes	ロカルノ分類
Filing Date	出願日
Publication Date	公開日
Registration Date	登録日
Priority Date	優先権日
Gazette Date	ガゼット発行日
Filing Number	出願番号
Publication Number	公開番号
Registration Number	登録番号
Original Registration Number	初期登録番号
Priority Number	優先権番号
Gazette Number	ガゼット番号
Applicant	出願人名
Designer	創作者名
Designer Information	創作者情報
Representative Name	代理人名
Applicant Country	出願人国籍
Applicant Address	出願人住所
Design Address	創作者住所
Representative Address	代理人住所

WIPO IPASシステム(意匠表示形式)

デフォルト表示(②)

Locarno Classes :09-01*

検索式

検索結果の解析

Showing 1 - 50 of 3752 results

ヒット件数

表示形式

表示ソート

Select a column for sorting

- Filing Date
- Registration Date
- Expiration Date
- Publication Date

Status: Pending
 Title: Lo
 Filing Number: 3-2020-00333
 Publication Number: VN3038629
 Number:
 Priority Details:
 Registration Number: --
 Applicant: LG HOUSEHOLD & HEALTH CARE LTD.

Filing Date : 13.02.2020
 Publication Date: 25.05.2020
 Date:
 Locarno Classes: 09-01
 Registration Date:
 Date:
 Designer: HAN, Eun Sung

表示形式(③)

Showing 1 - 50 of 3752 results

Filing Date

ACTION	DRAWING	TITLE	FILING NUMBER	FILING DATE	REGISTRATION NUMBER	REGISTRATION DATE	PUBLICATION DATE	LOCARNO CLASSES	APPLICANT	DESIGNER	STATUS
		Lo	3-2020-00333	13.02.2020	--		25.05.2020	09-01	LG HOUSEHOLD & HEALTH CARE LTD.	HAN, Eun Sung	Pending
		Lo	3-2020-00332	13.02.2020	--		25.05.2020	09-01	LG HOUSEHOLD & HEALTH CARE LTD.	LEE, Hye Jin	Pending
		Chai	3-2020-00158	17.01.2020	--		27.04.2020	09-01	Cong ty TNHH hoa mỹ phẩm Ngọc Thủy	Trịnh Gia Phú	Examined

WIPO IPASシステム(商標検索画面)

Advanced Search検索画面

Advanced Search 検索可能項目

Office Code	登録序コード
File Type	文献種別
Mark	商標名称
Logo	ロゴ
Nice Classes	ニース分類
Nice Class Description	不明
Vienna Classes	ウィーン分類
NCL_INDUSTRY_SECTOR_TXT	不明
Filing Date	出願日
Publication Date	公開日
Registration Date	登録日
Gazette Publication Date	ガゼット発行日
Filing Number	出願番号
Filing Number	機能しない。
Registration Number	登録番号
Gazette Number	ガゼット番号
Applicant	出願人名
Representative Name	代理人名
Applicant Country	出願人国籍
Applicant Address	出願人住所

WIPO IPASシステム(商標表示形式)

デフォルト表示(②)

Applicant: Sanrio* 検索式

検索結果の解析

表示形式

表示ソート

Mark: H×nh
 Filing Number: 4201945969
 Publication Number: 42019459694201945969
 Registration Number: --
 Nice Classes: 39
 Applicant: Sanrio Company, Ltd.
 Status: Published

Filing Date :
 Publication Date:
 Registration Date:
 Vienna Classes: 09.01.10, 05.05.20, 26.04.09, 26.04.18, 03.01.06, 03.05.01, 03.17.00

Select a column for sorting
 Filing Date
 Filing Number
 Registration Date
 Expiration Date
 Publication Date
 Publication Number

表示形式(③)

Showing 1 - 50 of 544 results

Filing Date

ACTION	LOGO	MARK	FLING NUMBER	FLING DATE	PUBLICATION DATE	REGISTRATION NUMBER	REGISTRATION DATE	APPLICANT	NICE CLASSES	STATUS
		H×nh	4201945969	14.11.2019	25.03.2020	--		Sanrio Company, Ltd.	39	Published
		H×nh	4201945966	14.11.2019	25.03.2020	--		Sanrio Company, Ltd.	39	Published

4. ASEAN産業財産権データベースから得られる統計情報

意匠・商標編

①産業財産権の権利化期間(出願～登録)

2001～2019年に出願された案件について

意匠は主に各国知財庁のデータベースから、

商標は主にWIPOのGlobal Brandデータベースから検索。

出願から登録までの期間は、特定年に出願されたものが何年に登録されたものかを年単位でおおまかに。

②産業財産権の出願件数上位リスト

2016～2018年出願分についての上位出願人

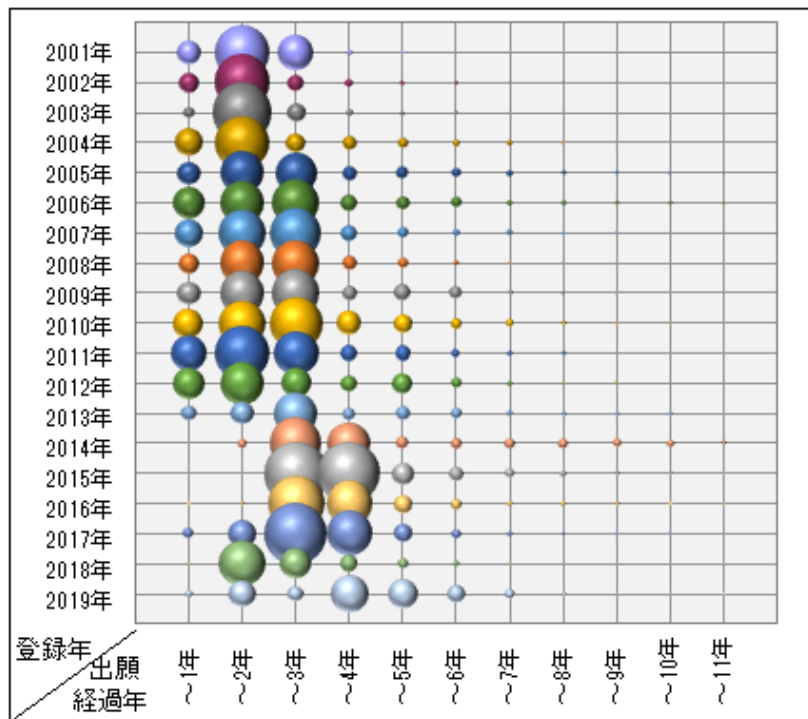
(報告書ではASEAN主要6か国はTOP20であるが、ここではTOP10)

③登録率

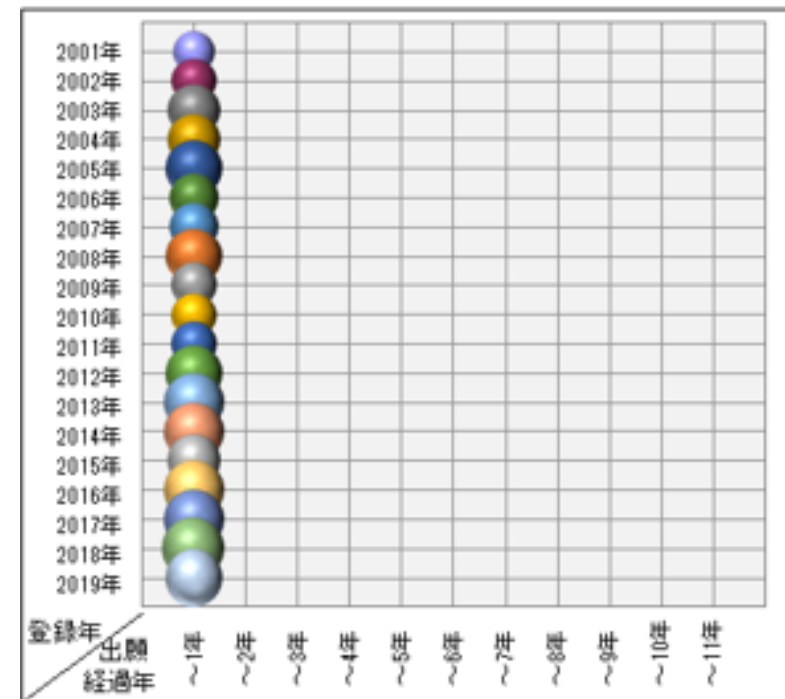
2001～2019年に出願された案件について2020年11月時点での各年における登録率

出願～登録までの権利化期間(商標)

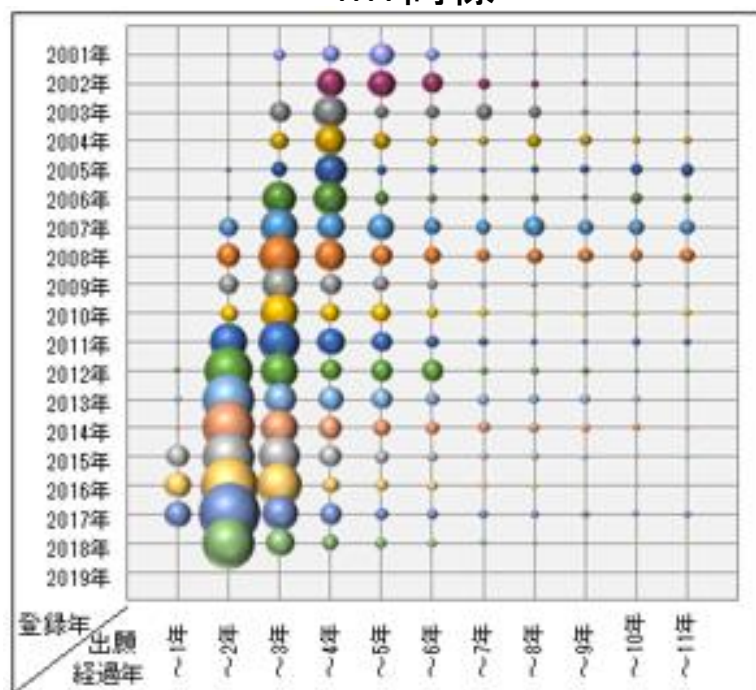
ID商標



PH商標

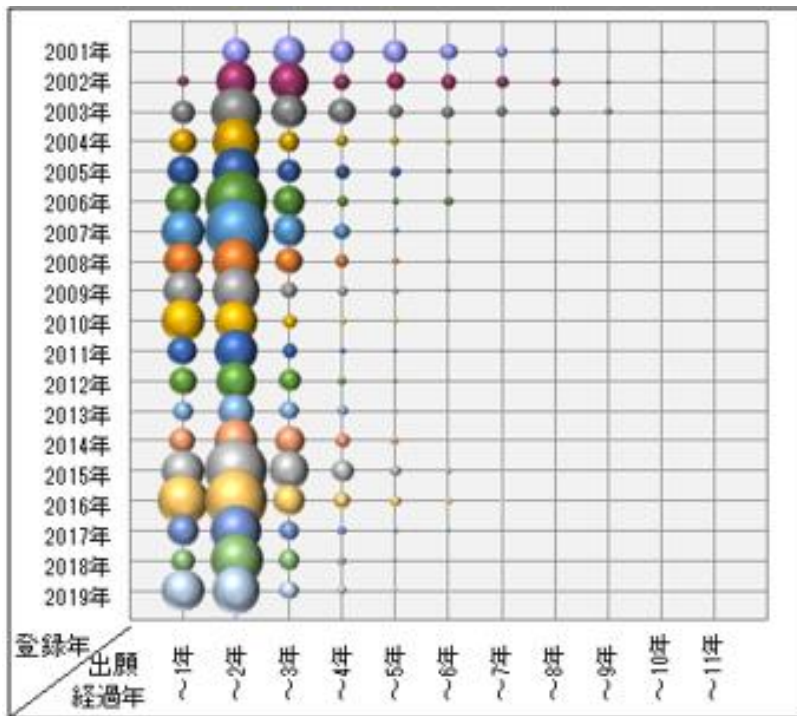


MY商標

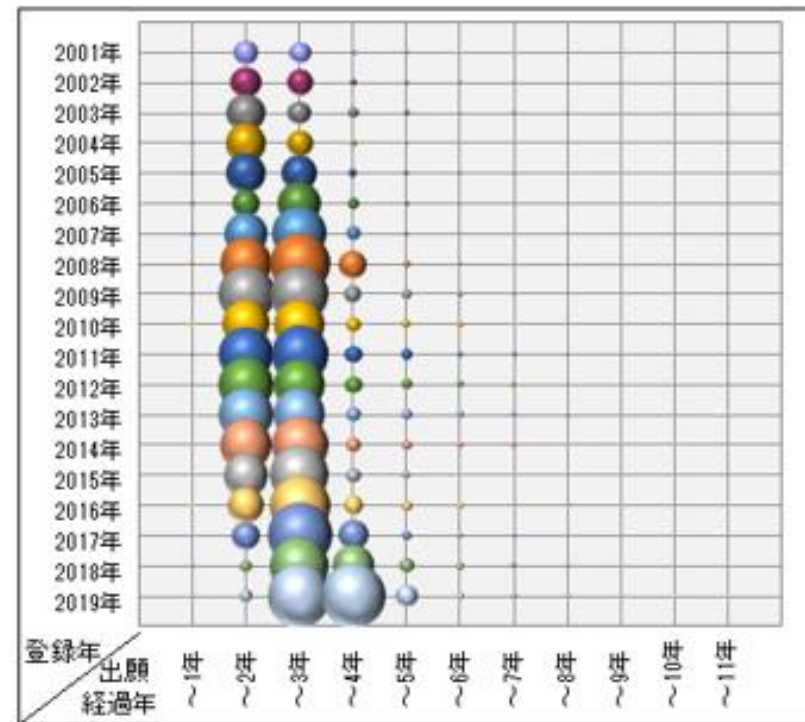


出願～登録までの権利化期間(商標)

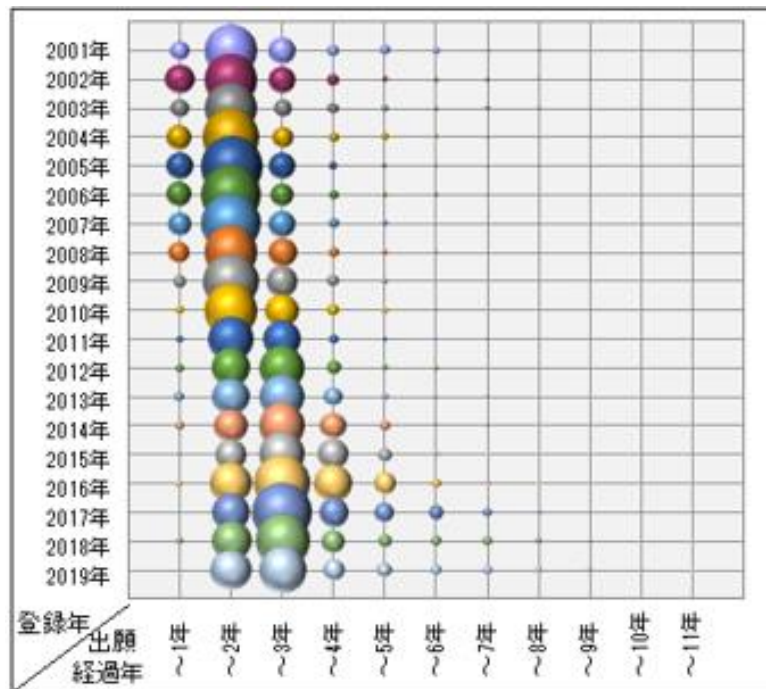
SG商標



VN商標

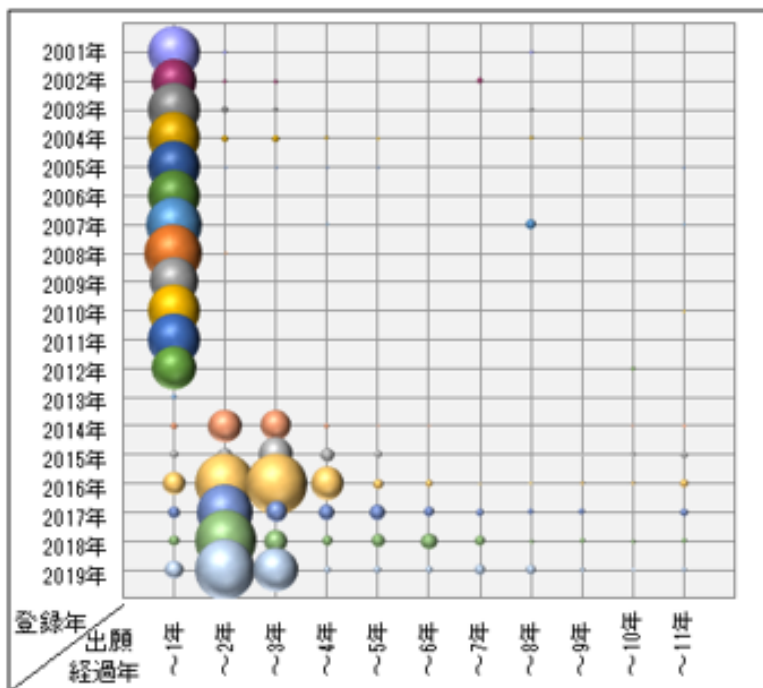


TH商標

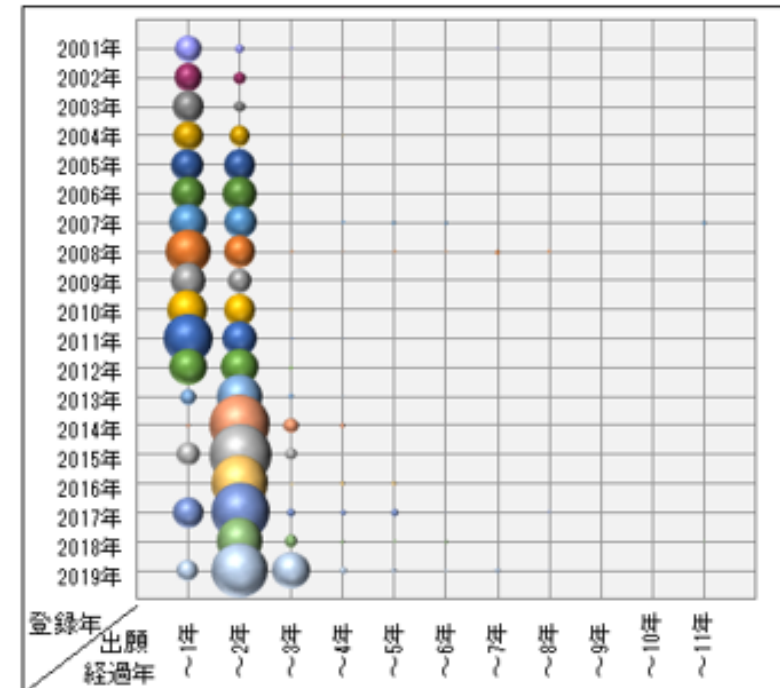


出願～登録までの権利化期間(商標)

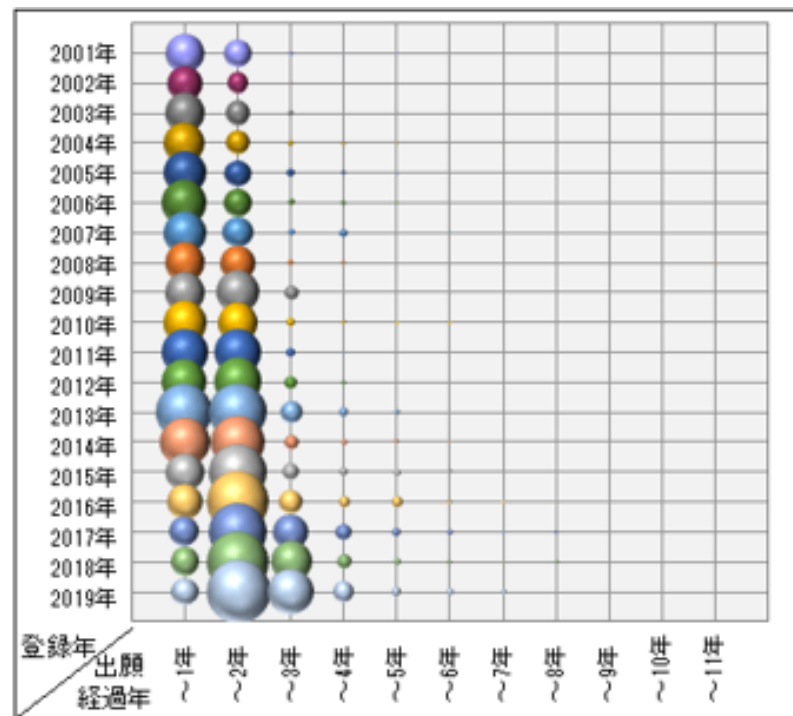
BN商標



LA商標



KH商標



商標出願人ランキング

ID商標

	2016年出願		2017年出願		2018年出願	
	出願人名	件数	出願人名	件数	出願人名	件数
1位	DANIS PUNTOADI	261	TARGET BRANDS	315	PARAGON TECHNOLOGY	342
2位	LE HOLDINGS	179	PONI MADJUKIE	205	TARGET BRANDS	139
3位	HARDWOOD	174	DEXA MEDICA	153	PHILIP MORRIS	133
4位	MERCK	170	PARAGON TECHNOLOGY	132	DEXA MEDICA	111
5位	GODREJ MID EAST	162	URWORK (BEIJING) VENTURE INVESTMENT	128	HARDWOOD	111
6位	TELEVISI TRANSFORMASI INDONESIA	154	HARDWOOD	118	APPLE	107
7位	DUTA ABADI PRIMANTARA	133	WINGS SURYA	115	BUMI SERPONG DAMAI	103
8位	PHILIP MORRIS	116	MITRA PINASTHIKA MUSTIKA	113	UNILEVER	92
9位	SINAR GENERAL INDUSTRIES	114	SUMMARECON AGUNG	112	MEDIA NUSANTARA CITRA	68
10位	CP ALL PUBLIC	114	BALI TURTLE ISLAND DEVELOPMENT	111	HUAWEI TECHNOLOGIES	67

PH商標

	2016年出願		2017年出願		2018年出願	
	出願人名	件数	出願人名	件数	出願人名	件数
1位	PHILIP MORRIS	107	AMBICA INTERNATIONAL	188	AMBICA INTERNATIONAL	200
2位	HUAWEI TECHNOLOGIES	99	SAN MIGUEL	119	AGLOBAL CARE	160
3位	NOVARTIS	95	AZARIAS PHARMACEUTICAL	108	JOHNSON & JOHNSON	107
4位	JOHNSON & JOHNSON	95	PHILIP MORRIS	105	SAN MIGUEL	93
5位	MERCK	88	JOHNSON & JOHNSON	104	PHILIP MORRIS	65
6位	EAGLE BROADCASTING	87	SAMSUNG ELECTRONICS	96	APPLE	64
7位	KALINISAN CHEMICALS	85	TARGET BRANDS	93	HUAWEI TECHNOLOGIES	64
8位	SAN MIGUEL	79	MEGA LIFESCIENCES	86	ZESTAR FOOD	62
9位	APPLE	65	APPLE	75	SAMSUNG ELECTRONICS	62
10位	SANOFI	63	MERCK	72	METROPOLITAN BANK & TRUST	58

MY商標

	2016年出願		2017年出願		2018年出願	
	出願人名	件数	出願人名	件数	出願人名	件数
1位	LE SHI HOLDINGS	178	TARGET BRANDS	339	TELEKOM MALAYSIA	351
2位	MEASAT BROADCAST NETWORK	176	TELEKOM MALAYSIA	253	MAXIS BROADBAND	311
3位	MERCK	170	SIME DARBY PROPERTY	132	TARGET BRANDS	156
4位	SETIA IP HOLDINGS	129	ALIBABA	126	PHILIP MORRIS	155
5位	ALIBABA	116	PHILIP MORRIS	109	LENZING	134
6位	CP ALL PUBLIC	109	LULU CENTER	106	AMAZON	127
7位	L'OREAL	88	TAM CHEE LEONG	103	INNER MONGOLIA YILI INDUSTRIAL	122
8位	JOHNSON & JOHNSON	83	MERCK	101	APPLE	93
9位	APPLE	82	MAXIS BROADBAND	94	GRABTAXI HOLDINGS	91
10位	花王	80	APPLE	92	MEASAT BROADCAST NETWORK	89

商標出願人ランキング

SG商標

VN商標

	2016年出願		2017年出願		2018年出願	
	出願人名	件数	出願人名	件数	出願人名	件数
1位	LE HOLDINGS	214	L'OREAL	117	L'OREAL	104
2位	L'OREAL	96	AMAZON TECHNOLOGIES	98	APPLE	91
3位	HUAWEI TECHNOLOGIES	74	APPLE	95	AMAZON TECHNOLOGIES	87
4位	PHILIP MORRIS	71	TWG TEA	85	花王	78
5位	COUNTRY GARDEN ESTATE DEVELOPMENT	69	MERCK	84	資生堂	72
6位	APPLE	69	JOHNSON & JOHNSON	80	SAMSUNG ELECTRONICS	70
7位	花王	62	TARGET BRANDS	72	JOHNSON & JOHNSON	59
8位	ABERCROMBIE & FITCH	61	SUNING INTERNATIONAL SERVICES	55	OBJECTIVISTS	55
9位	JOHNSON & JOHNSON	58	SAMSUNG ELECTRONICS	54	SURAVIT KONGMEBHOL	55
10位	LG ELECTRONICS	53	PHILIP MORRIS	53	TWG TEA	52

	2016年出願		2017年出願		2018年出願	
	出願人名	件数	出願人名	件数	出願人名	件数
1位	NHIỆM HỮU HẠN PHU NÔNG	218	4 ORANGES	340	4 ORANGES	282
2位	4 ORANGES	196	TRÁCH NHIỆM HỮU HẠN Y DƯỢC	260	LIÊN DOANH STADA	123
3位	DƯỢC PHẨM HOA THIÊN PHÚ	186	サンリオ	167	DƯỢC PHẨM VÀ THIẾT BỊ Y TẾ ĐÔNG	117
4位	ACECOOK VIỆT NAM	117	DƯỢC PHẨM AN THIÊN	131	TRÁCH NHIỆM HỮU HẠN Y DƯỢC	115
5位	DƯỢC PHẨM AN THIÊN	103	NHIỆM HỮU HẠN PHU NÔNG	121	DƯỢC PHẨM TRUNG ƯƠNG	100
6位	DƯỢC PHẨM VÀ THIẾT BỊ Y TẾ ĐÔNG NAM Á	99	TARGET BRANDS	86	DƯỢC PHẨM ME DI SUN	92
7位	AN NÔNG	94	BZT USA	73	BẢO TIN MINH CHÂU	77
8位	SUMATRA TOBACCO	91	DƯỢC PHẨM VÀ THIẾT BỊ Y TẾ ĐÔNG	68	ĐẦU TƯ DẦU KHÍ ĐẠI VIỆT	73
9位	DƯỢC PHẨM ECO	75	ACECOOK VIỆT NAM	64	DƯỢC PHẨM CÔNG NGHỆ CAO ABIPHA	67
10位	MEGA LIFESCIENCES	74	MASAN NUTRI-SCIENCE	60	LÊ VĂN KÝ	67

TH商標

	2016年出願		2017年出願		2018年出願	
	出願人名	件数	出願人名	件数	出願人名	件数
1位	LEE HOLDINGS	254	TARGET BRANDS	351	ROCK DRAGON	218
2位	RUNGARUN GARMENT	238	RAY INTERNATIONAL	199	RUNGROON GARMENT	136
3位	SIAM LUBRICANT INDUSTRY	130	SUPACHIT MEKRACHANG	169	JIN VAN HU	124
4位	MERCK	128	RUNGARUN GARMENT	125	AMAZON TECHNOLOGIES	124
5位	BAYER	115	SIAM LUBRICANT INDUSTRY	108	VERY MWL	112
6位	PET MOGUL	110	ROCK DRAGON	103	DO HOME PUBLIC	111
7位	ROCK DRAGON	97	小林製薬	98	VILOX TECHNOLOGY HOLDINGS	100
8位	APPLE	95	SAMSUNG ELECTRONICS	97	TASSANA THANYAPHON	85
9位	S&P SYNDICATE	92	YASPAL	83	ADIREK LOMWONG	80
10位	CHUTIMON SIRIPHANICH	89	APPLE	74	QI WEN CHAU	76

商標出願人ランキング

BN商標

	2016年出願		2017年出願		2018年出願	
	出願人名	件数	出願人名	件数	出願人名	件数
1位	FOREST CITY BRANDING	40	APPLE	162	APPLE	97
2位	CP ALL PUBLIC	20	FRASER AND NEAVE	27	HUAWEI TECHNOLOGIES	49
3位	L'OREAL	19	HUAWEI TECHNOLOGIES	22	SUMATRA TOBACCO	21
4位	MEASAT BROADCAST NETWORK SYSTEMS	17	シマノ	21	ROLEX	19
5位	HILTON WORLDWIDE HOLDING	15	THE BOARD OF REGENTS OF THE UNIVERSITY OF TEXAS	18	MONTRES TUDOR	16
6位	CIMB GROUP	14	TRU KIDS	13	YITU	14
7位	ROYAL BRUNEI CATERING	12	INTERNATIONAL FOODSTUFFS	12	ZHEJIANG GEELY HOLDING	14
8位	トヨタ自動車	12	アステラス製薬	11	PACIFIC PHARMACEUTICALS	14
9位	BAYERISCHE MOTOREN WERKE	11	CHRISTIAN DIOR	11	BE INTERNATIONAL MARKETING	13
10位	BECCA	11	ROLEX	11	INTERNATIONAL FOODSTUFFS	13

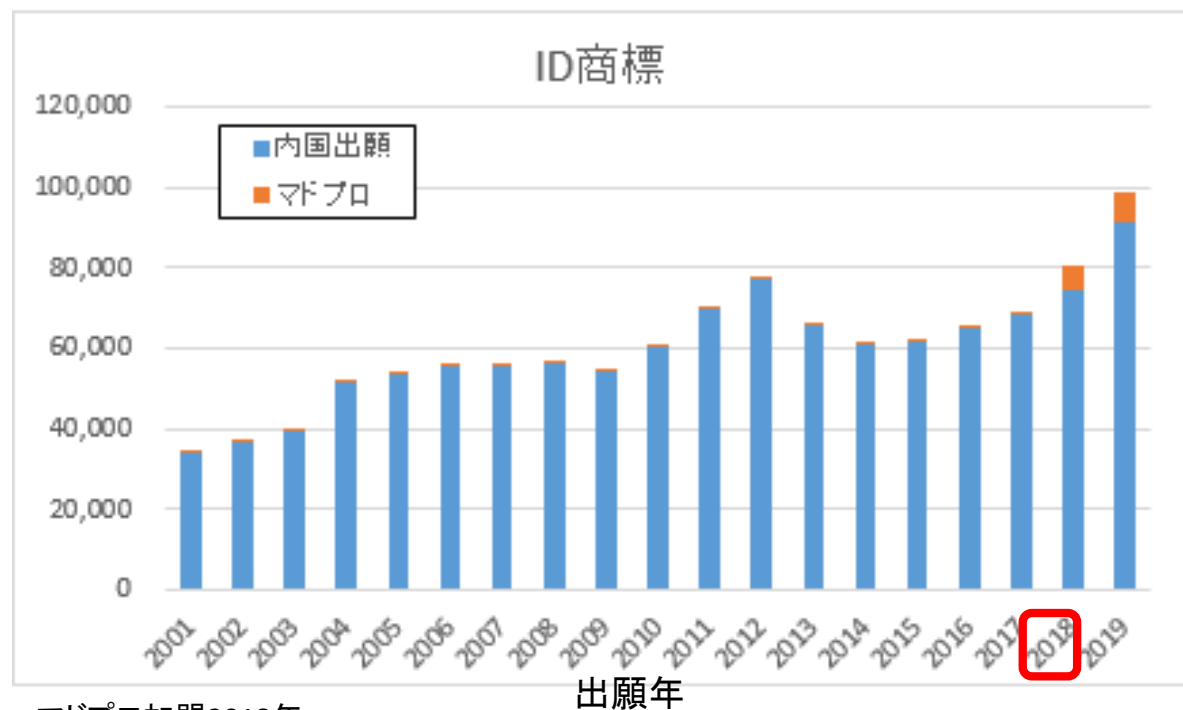
LA商標

	2016年出願		2017年出願		2018年出願	
	出願人名	件数	出願人名	件数	出願人名	件数
1位	APPLE	78	APPLE	147	APPLE	84
2位	CHIA TAI	46	小林製薬	57	HUAWEI TECHNOLOGIES	60
3位	HUAWEI TECHNOLOGIES	44	JOHNSON & JOHNSON	52	INNER MONGOLIA YILI INDUSTRIAL	52
4位	JOHNSON & JOHNSON	27	E-MART	36	COUPANG	31
5位	CJ CHEILJEDANG	27	HUAWEI TECHNOLOGIES	28	GLENMARK PHARMACEUTICALS	28
6位	CELGENE	27	ALIBABA	24	ASTRAZENECA	27
7位	HYUNDAI MOTOR	24	シマノ	21	SUMATRA TOBACCO	21
8位	CP ALL	22	MUMUSO	18	JOHNSON & JOHNSON	20
9位	参天製薬	20	UNIVERSITY OF TEXAS SYSTEM	18	GRABTAXI HOLDINGS	20
10位	ヤンマー	19	イオン	17	PACIFIC PHARMACEUTICALS	17

KH商標

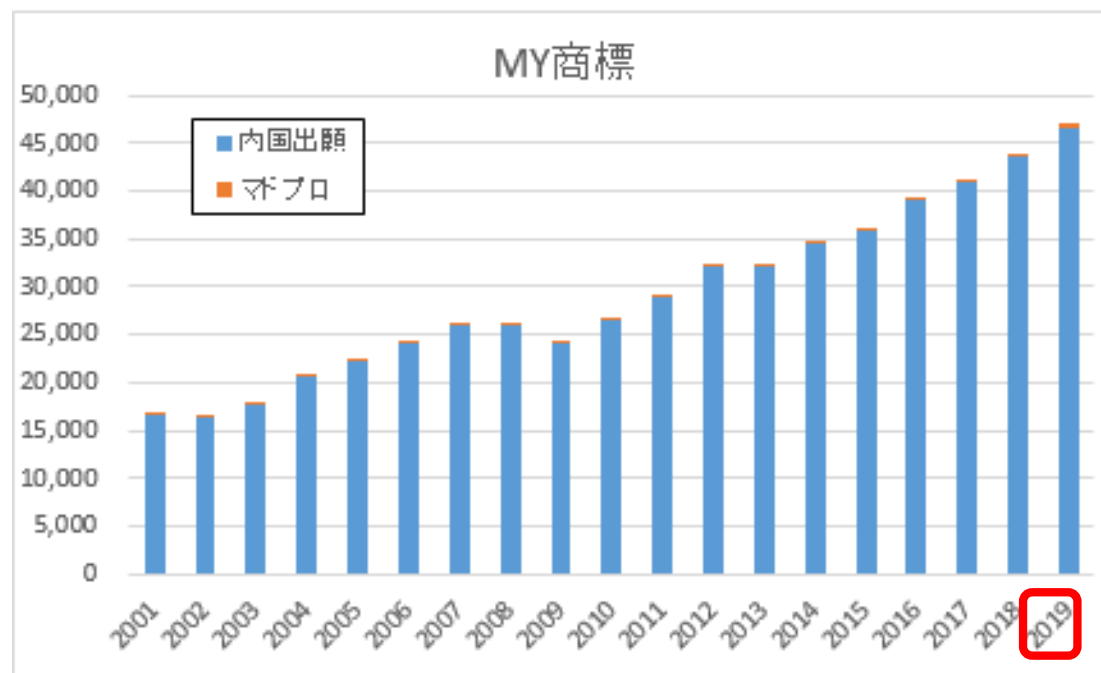
	2016年出願		2017年出願		2018年出願	
	出願人名	件数	出願人名	件数	出願人名	件数
1位	APPLE	105	APPLE	145	APPLE	94
2位	HERO MOTO	66	DECATHLON	96	HUAWEI TECHNOLOGIES	60
3位	CHIA TAI	51	PROJETCLUB	57	Ms. SOK SOPHEAP	46
4位	ORION CORPORATION	49	小林製薬	55	SABAY DIGITAL PLUS	45
5位	LE SHI HOLDINGS	48	JOHNSON & JOHNSON	47	イオン	45
6位	FOREST CITY BRANDING	44	イオン	40	TSINGHUA UNIGROUP	44
7位	HUAWEI TECHNOLOGIES	44	ALLTECH	37	DAIRYFARM ESTABLISHMENT	42
8位	JOHNSON & JOHNSON	40	E-MART	36	ALIBABA	37
9位	HAI AGROCHEM JOINT STOCK	34	JASPAL	35	INNER MONGOLIA YILI INDUSTRIAL	37
10位	STARBUCKS	34	PHARMEVO	35	SAMSUNG ELECTRONICS	37

ASEAN各国商標出願推移



マドプロ加盟2018年

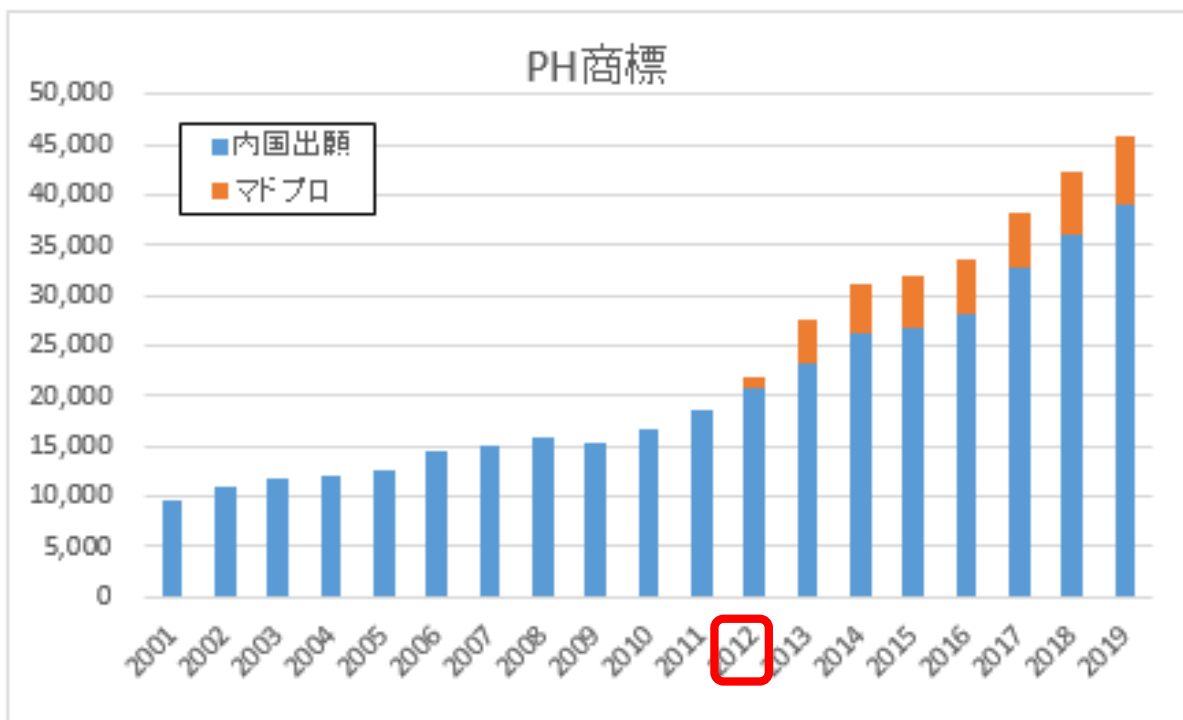
出願年



マドプロ加盟2019年

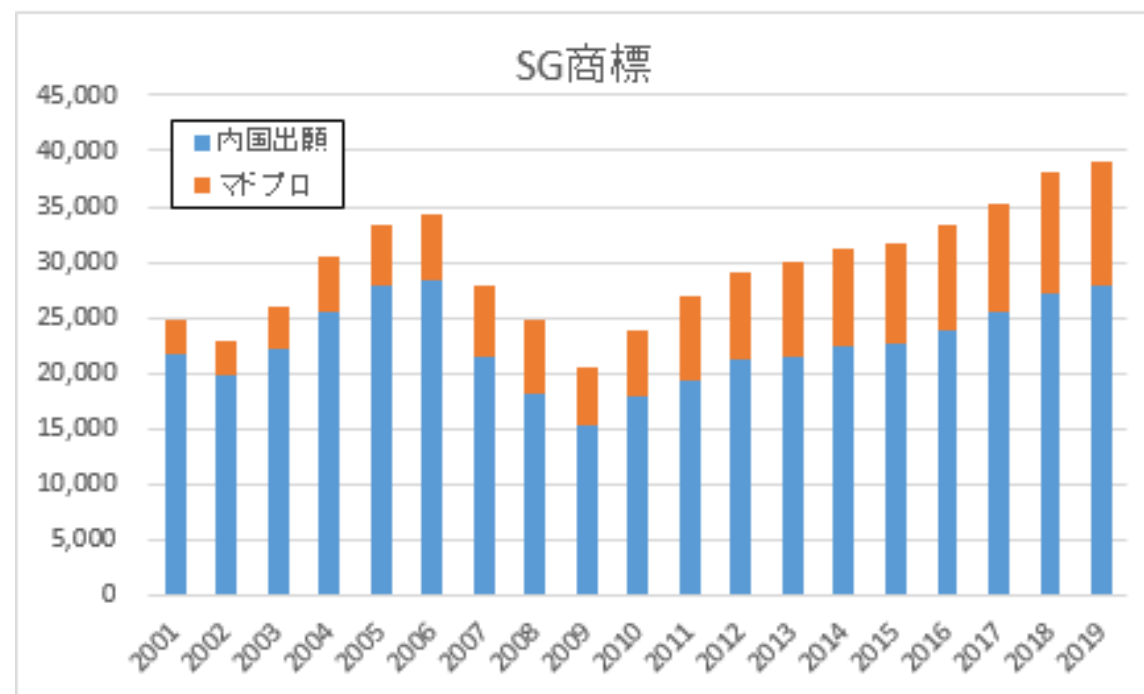
出願年

ASEAN各国商標出願推移



マドプロ加盟2012年

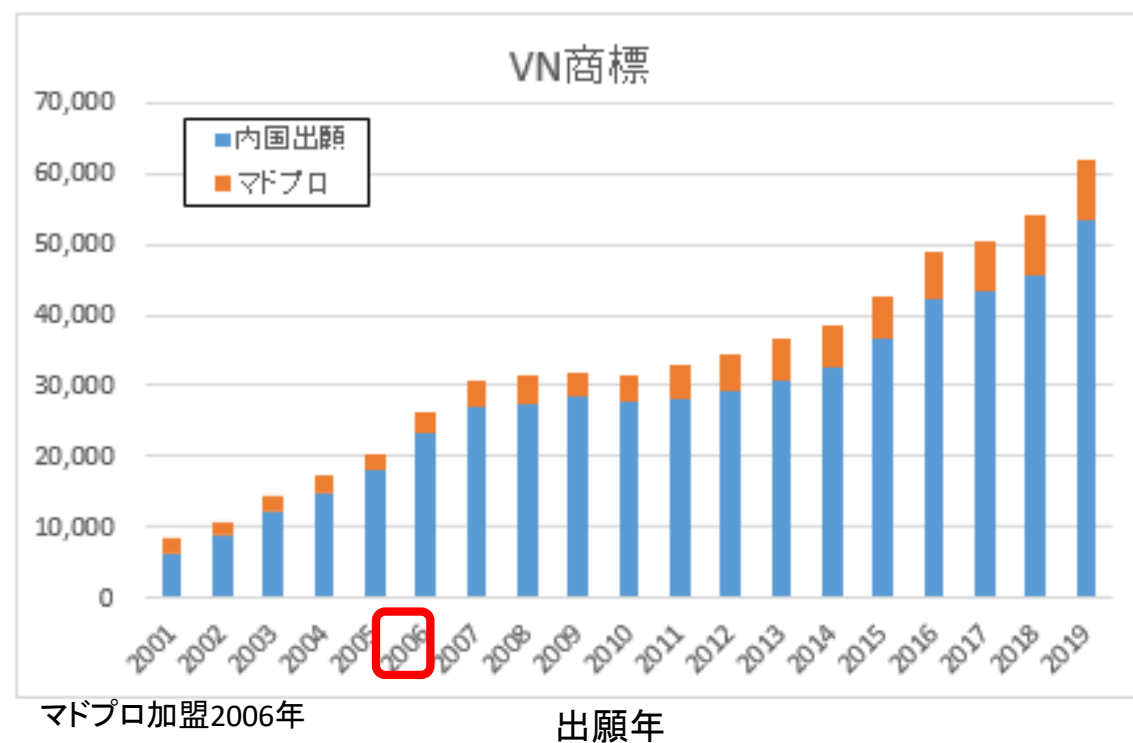
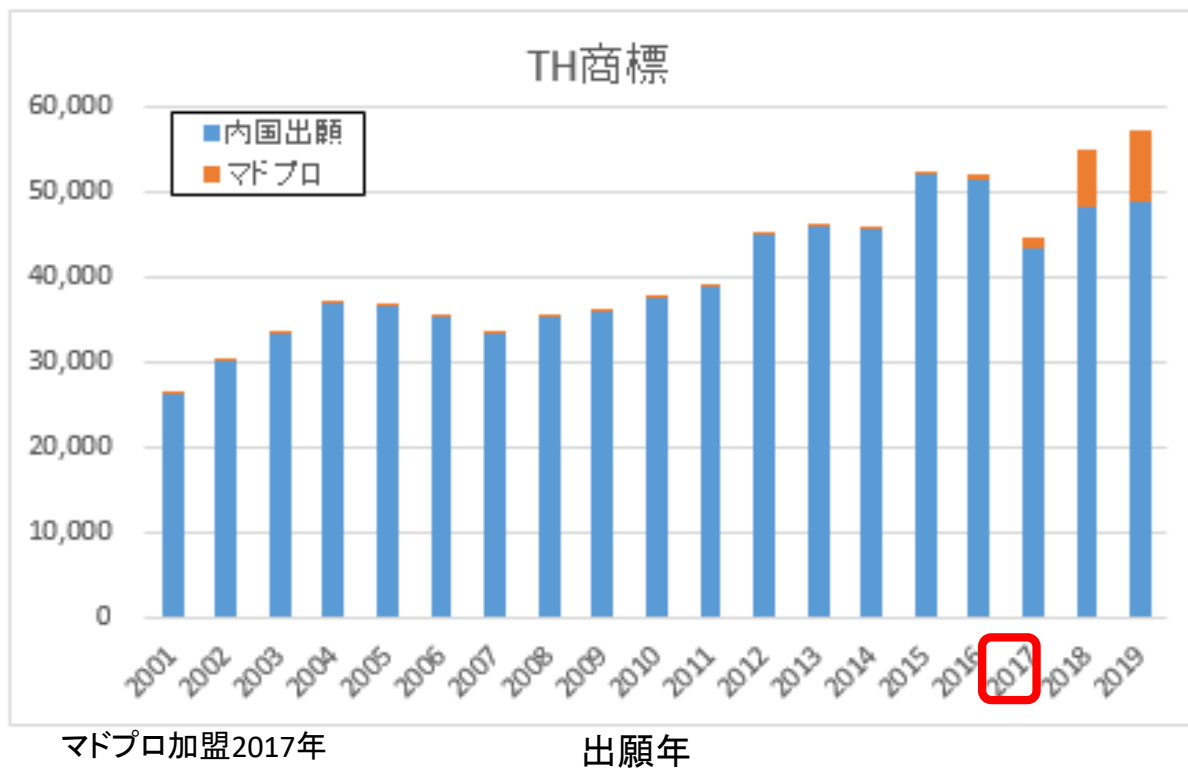
出願年



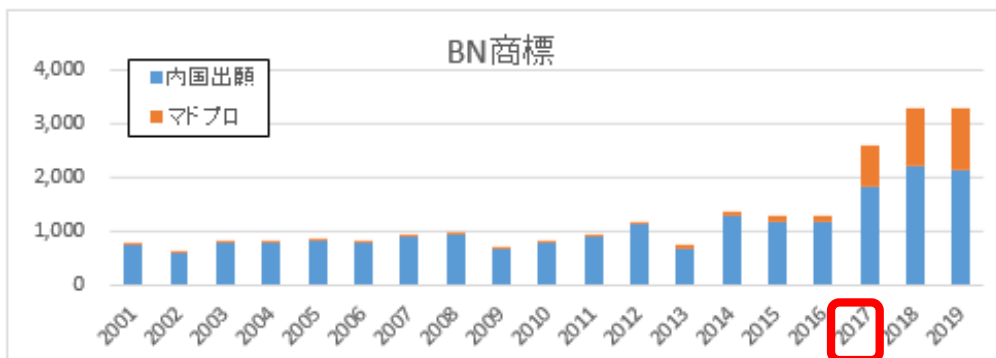
マドプロ加盟2000年

出願年

ASEAN各国商標出願推移

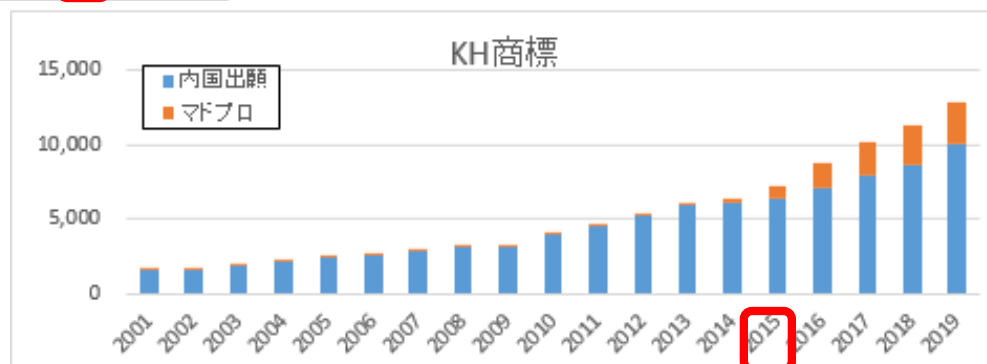


ASEAN各国商標出願推移



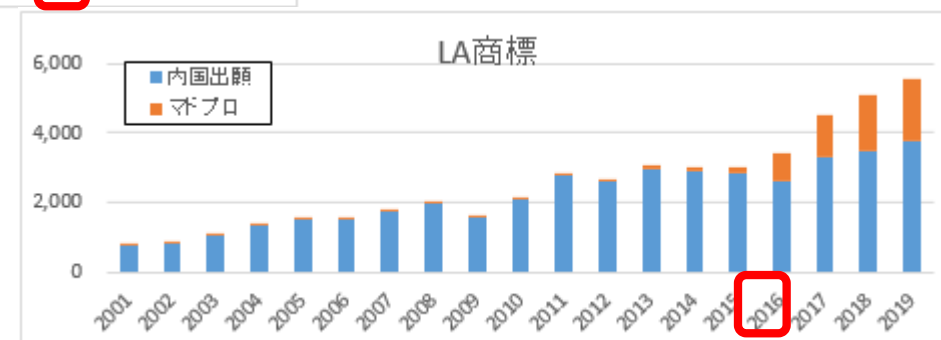
マドプロ加盟2017年

出願年



マドプロ加盟2015年

出願年



マドプロ加盟2016年

出願年

お問い合わせ・ご質問

以下の2020年度版報告書に関し、お問い合わせ・ご質問は「アジア特許情報研究会」までお願いします。

Mail:patentsearch2006@yahoo.co.jp
nakanishi.masahiro@gmail.com

《ASEAN産業財産権データベース調査》ベトナムIPデータベース
《ASEANの産業財産権データベースから得られる統計情報》